

Số: 24 /QĐ-TCKTTV

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019
của Tổng cục Khí tượng Thủy văn

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 2819/QĐ-BTNMT ngày 02 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2016 - 2020; đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2842/QĐ-BTNMT ngày 09 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 4000/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2019 của Tổng cục Khí tượng Thủy văn (KTTV), với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) về KTTV, trong đó tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật; hoàn thành 100% Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2019, không để nợ đọng VBQPPL.

2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục KTTV; xây dựng hệ thống tiếp nhận, xử lý, giải

quyết TTHC đơn giản, công khai, minh bạch; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đổi mới, sắp xếp và kiện toàn tổ chức bộ máy Tổng cục KTTV theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; triển khai xây dựng phương án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục; tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý ngành KTTV tại Trung ương và địa phương.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công chức, viên chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức gắn với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị trực thuộc Tổng cục; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định.

5. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; hoàn thiện đồng bộ về cơ chế tài chính đối với các hoạt động của ngành KTTV; góp phần minh bạch tài chính trong đơn vị; bảo đảm việc phân bổ, sử dụng ngân sách và các nguồn kinh phí khác minh bạch, hiệu quả, quản lý theo mục tiêu.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của Tổng cục, giữa các đơn vị với nhau; tiếp tục triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu vào phần mềm Quản lý công chức, viên chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thực hiện Kế hoạch chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 tại Khối cơ quan Tổng cục theo đúng tiến độ.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC của Tổng cục; tổ chức và triển khai các phong trào thi đua thực hiện công tác CCHC của Tổng cục; gắn kết quả thực hiện CCHC trong bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với thủ trưởng đơn vị cũng như với các tập thể, cá nhân thuộc Tổng cục.

b) Xây dựng kế hoạch và tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị; đưa nội dung, kết quả thực hiện CCHC vào các cuộc họp giao ban định kỳ của đơn vị.

c) Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Tổng cục trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và kế hoạch CCHC năm 2019 bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ và hiệu quả.

d) Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng về công tác CCHC, cải cách TTHC trong lĩnh vực KTTV; tăng cường ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thi hành công vụ của công chức, viên chức.

đ) Thực hiện triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2018 của Tổng cục theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

e) Phối hợp với Đảng ủy Tổng cục, Công đoàn và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Tổng cục trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác CCHC của Tổng cục; thực hiện việc kiểm tra công tác CCHC tại một số đơn vị trực thuộc Tổng cục.

2. Cải cách thể chế

a) Thực hiện Chương trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo VBQPPL năm 2019 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định, cụ thể: xây dựng, hoàn thiện Dự thảo và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét ban hành 01 Nghị định, 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 02 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; xây dựng, trình Bộ Chính trị xem xét, ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác KTTV đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai, phát triển bền vững, góp phần bảo đảm an ninh của đất nước.

b) Triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra việc thực thi chính sách, pháp luật về KTTV tại các tỉnh, thành phố theo kế hoạch được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt, trong đó tập trung vào đơn vị: UBND cấp tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Đài KTTV khu vực; Đài KTTV tỉnh; Hồ chứa thủy điện, thủy lợi; Cảng biển loại I và loại II; Vườn Quốc gia.

c) Rà soát VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Tổng cục để trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bảo đảm khắc phục các quy định còn bất cập và phù hợp với các luật mới được ban hành; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình, quy định kỹ thuật về công tác KTTV ở cả Trung ương và địa phương.

d) Phổ biến các VBQPPL mới được ban hành trong năm 2018, 2019; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KTTV; công tác kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL về KTTV.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Chỉ thị: số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước trong công tác cải cách TTHC; số 24/CT-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2015 về đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tập trung rà soát lại các quy định, quy chế, văn bản về chế độ, chính sách... để

sửa đổi bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế, nhằm giảm bớt các thủ tục, quy trình không cần thiết, góp phần đẩy nhanh tiến độ, giải quyết công việc.

b) Tiếp tục thực hiện công tác cải cách TTHC trong toàn Tổng cục; nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC trong nội bộ từng đơn vị thuộc Tổng cục, trong đó trọng tâm là TTHC trong cấp phép về công tác dự báo, cảnh báo KTTV, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV, trao đổi thông tin, dữ liệu KTTV với tổ chức, cá nhân nước ngoài.....; công khai việc phân công cá nhân phụ trách, theo dõi giải quyết công việc của các đơn vị thuộc Tổng cục.

c) Xây dựng, triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình, quy phạm, kỷ cương, kỷ luật trong hệ thống các đài, trạm KTTV; tăng cường công tác kiểm tra, giải quyết các vụ việc vi phạm hành lang an toàn kỹ thuật trạm KTTV tại các địa phương.

d) Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết nhiệm vụ, đặc biệt là sử dụng mạng Internet để trao đổi, giải quyết công việc. Cải tiến hình thức, nội dung các cuộc họp nhằm nâng cao chất lượng và giảm bớt thời gian đạt hiệu quả cao.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Triển khai thực hiện đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của các đơn vị trực thuộc Tổng cục.

b) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và lãnh đạo các đơn vị theo cơ cấu tổ chức của Tổng cục KTTV; tăng cường năng lực quản lý nhà nước về KTTV nhằm nâng cao chất lượng hệ thống quan trắc KTTV, dự báo, cảnh báo KTTV; thực hiện Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2021 gắn với việc tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả đội ngũ công chức, viên chức theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6 khóa XII.

c) Tiếp tục trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định thành lập, nâng cấp, hạ cấp, di chuyển, đổi tên, giải thể một số trạm KTTV theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 2044/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 triển khai, thực hiện Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

a) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1772/QĐ-BTNMT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Chương trình hành động của Bộ thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4

năm 2015 của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ; các Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Hội nghị Trung ương 7 khóa XI): số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013 một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020; số 64-KL/TW ngày 28 tháng 5 năm 2013 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; Quyết định số 3222/QĐ-BNTM ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Tiếp tục quán triệt, triển khai Nghị quyết 30-NQ/BCSĐTNMT ngày 03 tháng 7 năm 2013 của Ban cán sự đảng Bộ về công tác luân chuyển, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý; xây dựng, triển khai kế hoạch luân chuyển đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Tổng cục trưởng và Thủ trưởng các đơn vị bổ nhiệm và chuyển đổi vị trí công tác đối với một số chức danh chuyên môn khác trong Tổng cục.

c) Rà soát, xây dựng nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo thuộc Tổng cục KTTV giai đoạn 2018 - 2021 và giai đoạn 2021 - 2026 theo quy định.

d) Cử công chức, viên chức dự thi nâng ngạch, thăng hạng tại các kỳ thi do Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của ngành theo thẩm quyền.

đ) Xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, công chức, viên chức năm 2019 của Tổng cục KTTV.

g) Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng tại các đơn vị trực thuộc Tổng cục; nâng cao trách nhiệm đối với thủ trưởng các đơn vị trong việc quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng; triển khai tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đội ngũ viên chức thực hiện nhiệm vụ dự báo, quan trắc, điều tra và thông tin dữ liệu KTTV.

6. Cải cách tài chính công

a) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng NSNN; tăng cường công tác quản lý tài chính đặc biệt là tại các Đài KTTV tỉnh. Thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Thực hiện tốt Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Luật đầu tư công, Luật đấu thầu, Luật phí và lệ phí; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

b) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các đơn vị, thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản, đặc biệt tài sản là nhà, đất, trụ sở, nhà công vụ để đảm bảo sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

c) Hoàn thành công tác kiểm tra quyết toán NSNN năm 2018 của các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc.

d) Rà soát các quy định, kiến nghị đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định còn thiếu, không phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện. Xem xét rà soát các định mức kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực KTTV nếu thấy cần thiết. Xây dựng và trình Bộ bộ đơn giá về thông tin dữ liệu KTTV trong năm 2019, tiếp tục theo dõi việc ban hành 03 bộ đơn giá đã trình cấp có thẩm quyền ban hành, làm cơ sở giao dự toán cho các đơn vị theo hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ theo lộ trình quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

đ) Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị dự toán trực thuộc xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2020; Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2020 - 2022; tổng hợp Kế hoạch và dự toán NSNN năm 2020 và Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2020 - 2022 của Tổng cục KTTV.

e) Tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2019 chủ động, triệt để tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng các quy định của pháp luật.

g) Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công.

7. Hiện đại hóa hành chính

a) Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Tổng cục KTTV sau khi kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành; tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động Cổng thông tin điện tử của Tổng cục KTTV.

b) Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, thực chất, hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp và Chỉ thị số 02/CT-BTNMT ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc ngành tài nguyên và môi trường. Tăng cường quán triệt, triển khai đối với công chức, viên chức, người lao động chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của Tổng cục; bảo đảm 100% công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử và phần mềm Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ điện tử của Bộ phục vụ công tác quản lý và điều hành, 100% các văn bản, tài liệu chính thức được thực hiện trên mạng điện tử trừ văn bản mật, ứng dụng chữ ký số, cải tiến phương thức làm việc, từng bước hiện đại hóa hành chính.

d) Triển khai xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu KTTV liên thông với Bộ Tài nguyên và Môi trường phục vụ triển khai Chính phủ điện tử.

đ) Trả lời kịp thời các câu hỏi của người dân trên Hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

e) Tăng cường đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị nhằm nâng cao chất lượng công tác dự báo KTTV; ứng dụng và phát triển công nghệ cao, kỹ thuật hiện đại trong điều tra cơ bản, khảo sát, đo đạc, quan trắc và dự báo KTTV.

g) Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các đơn vị trực thuộc Tổng cục.

III. GIẢI PHÁP

1. Lãnh đạo Tổng cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục trực tiếp chỉ đạo công tác CCHC của Tổng cục, của đơn vị; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; đưa nội dung CCHC vào nội dung giao ban định kỳ của đơn vị; tăng cường và phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức Đảng, đoàn thể trong chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Thực hiện vai trò, trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong tổ chức thực hiện công tác CCHC theo quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC; Quyết định số 1618/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong công tác CCHC; Quyết định số 2988/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Bảo đảm kinh phí thực hiện công tác CCHC được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức đã được giao của các đơn vị và các nguồn lực tài chính hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

4. Tiếp tục nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ nhân lực làm công tác CCHC ở các đơn vị trực thuộc Tổng cục; đồng thời có chế độ, chính sách hợp lý đối với nhân lực làm công tác CCHC.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về công tác CCHC đối với công chức, viên chức, người lao động trong toàn Tổng cục; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục; tuyên truyền, phổ biến công tác CCHC thông qua các cuộc họp giao ban, hội nghị triển khai nhiệm vụ, Website của các đơn vị, tài liệu hướng dẫn ...

6. Khen thưởng kịp thời, chính xác những đơn vị, cá nhân có thành tích và phê bình, kỷ luật những đơn vị, cá nhân thực hiện chưa nghiêm túc nhiệm vụ CCHC; công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục

a) Căn cứ vào nội dung Kế hoạch CCHC năm 2019 của Tổng cục, khẩn trương chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC năm 2019 của đơn vị, thời gian ban hành chậm nhất 30 ngày kể từ ngày Kế hoạch CCHC của Tổng cục được ban hành.

b) Tổ chức lập dự toán kinh phí để thực hiện các đề án, dự án, chương trình (nếu có), nhiệm vụ CCHC năm 2019, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chỉ đạo nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III, năm) của đơn vị và gửi về Tổng cục (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 15 tháng giữa của quý.

d) Bố trí ổn định nhân lực thực hiện và theo dõi công tác CCHC; bảo đảm nguồn lực và điều kiện thực hiện, gắn kế hoạch công tác và kế hoạch ngân sách của đơn vị để bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC.

2. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tổng cục tổ chức thực hiện nội dung cải cách tổ chức bộ máy và nội dung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức của Tổng cục theo Kế hoạch được phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tổng cục, Tạp chí KTTV xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai và định kỳ báo cáo việc thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ CCHC năm 2019 của Tổng cục.

c) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Tổng cục trong việc thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn, đề xuất khen thưởng kịp thời, chính xác những đơn vị, cá nhân có thành tích và phê bình, kỷ luật những đơn vị, cá nhân thực hiện chưa nghiêm túc nhiệm vụ CCHC năm 2019 của Tổng cục.

d) Trình Tổng cục trưởng các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; thực hiện kiểm tra công tác CCHC năm 2019 của Tổng cục.

đ) Tổng hợp, báo cáo kết quả tiến độ thực hiện công tác CCHC hàng quý, 6 tháng và năm 2019 của Tổng cục gửi Bộ theo kế hoạch.

3. Trách nhiệm của Vụ Kế hoạch - Tài chính

a) Chủ trì tổng hợp trình Tổng cục xem xét, quyết định điều chỉnh kinh phí cho các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ CCHC trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 của Tổng cục.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tổng cục tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo nội dung cải cách tài chính công của Tổng cục theo Kế hoạch.

c) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về xây dựng dự toán và điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 để phân bổ kinh phí thực hiện công tác CCHC năm 2019 của Tổng cục.

4. Trách nhiệm của Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế

a) Chủ trì đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch xây dựng, mở rộng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động tại các đơn vị trực thuộc Tổng cục; định kỳ báo cáo việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị trực thuộc Tổng cục.

b) Nâng cao tiềm lực, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ; chủ động tăng cường hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ trong lĩnh vực KTTV.

c) Tăng cường, chủ động hội nhập và mở rộng hợp tác quốc tế song phương và đa phương nhằm tranh thủ nguồn vốn và công nghệ để tăng cường cơ sở vật chất hiện đại hóa ngành, đào tạo nâng cao trình độ cán bộ, đặc biệt là công nghệ quan trắc, dự báo các hiện tượng KTTV nguy hiểm.

d) Tăng cường hợp tác quốc tế về chiều sâu với các đối tác chiến lược của Việt Nam; chủ động tìm kiếm và lựa chọn những cơ hội hợp tác phù hợp với nhu cầu phát triển của Ngành. Làm tốt vai trò Trung tâm Hỗ trợ dự báo khu vực của Tổ chức Khí tượng thế giới.

6. Trách nhiệm của Văn phòng Tổng cục

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tổng cục tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo nội dung cải cách thể chế và nội dung cải cách TTHC của Tổng cục theo Kế hoạch; theo dõi, đơn đốc các đơn vị được giao chủ trì xây dựng VBQPPL theo Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Chủ trì, theo dõi, đơn đốc thực hiện Quy chế làm việc của Tổng cục và phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tổng cục tổ chức thực hiện nội dung hiện đại hóa hành chính của Kế hoạch; tiếp nhận, theo dõi, đơn đốc việc xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tổng cục xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục; chủ trì tổng hợp thông tin về đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về tiêu cực trong hoạt động quản lý nhà nước về KTTV.

d) Chủ động cung cấp đầy đủ thông tin KTTV cho các cơ quan truyền thông đại chúng phục vụ công tác phòng chống thiên tai. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Luật KTTV và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; về các hiện tượng KTTV nhất là các hiện tượng KTTV nguy hiểm và cách phòng tránh nhằm giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

7. Trách nhiệm của Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị trực thuộc Tổng cục xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của Tổng cục KTTV.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tổng cục thực hiện và định kỳ báo cáo nội dung hiện đại hóa nền hành chính của Tổng cục theo Kế hoạch.

c) Đảm bảo sự hoạt động ổn định của hệ thống máy chủ; các hệ thống thông tin chuyên ngành KTTV liên lạc thông suốt trong mọi tình huống; tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng mạng đảm bảo tích hợp, thống nhất và đồng bộ các hệ thống mạng thông tin theo hướng hiện đại, đồng bộ và tự động.

8. Đối với các cấp ủy đảng và các tổ chức, đoàn thể trong Tổng cục

Đề nghị Đảng ủy Tổng cục, Công đoàn và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Tổng cục có kế hoạch phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy và tổ chức đoàn thể trực thuộc Tổng cục tham gia tổ chức thực hiện Kế hoạch; cấp ủy đảng, tổ chức đoàn thể các đơn vị trực thuộc Tổng cục tham gia cùng lãnh đạo đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Điều 2. Chánh Văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thứ trưởng Lê Công Thành (để b/c);
- Vụ TCCB, Bộ TN&MT;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Đảng ủy Tổng cục, Công đoàn Tổng cục;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội CCB Tổng cục;
- Lưu: VT, TCCB (2). NY.35.

Na

[Signature]

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



[Signature]
Trần Hồng Thái

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ, hoạt động thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của Tổng cục Khí tượng Thủy văn (KTTV)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /QĐ-TCKTTV ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Tổng cục trưởng KTTV)

TT	Nội dung nhiệm vụ, dự án	Hoạt động/sản phẩm	Đơn vị chủ trì/đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1	Xây dựng, ban hành kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC)	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019 của Tổng cục Khí tượng Thủy văn (KTTV).	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Tháng 01/2019
2	Tổ chức hội nghị tổng kết năm	Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2019 của Tổng cục (Tổ chức cùng với Hội nghị tổng kết công tác năm của Tổng cục).	Văn phòng Tổng cục, Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Tháng 12/2019
3	Kiểm tra công tác CCHC và tổ chức cán bộ	3.1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, tổ chức cán bộ năm 2019 của Tổng cục.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Tháng 02/2019
		3.2. Tổ chức thực hiện kiểm tra công tác CCHC, tổ chức cán bộ năm 2019 theo Kế hoạch.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Quý III, IV/2019
4	Xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC	4.1. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2019 của Tổng cục.	Vụ Tổ chức cán bộ	Văn phòng Tổng cục, Tạp chí KTTV và các đơn vị liên quan	Tháng 02/2019
		4.2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2019 của Tổng cục.	Văn phòng Tổng cục	Vụ Tổ chức cán bộ, Tạp chí KTTV và các đơn vị liên quan	Năm 2019
		4.3. Thực hiện đưa tin, bài viết về CCHC trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục.	Tạp chí KTTV	Văn phòng Tổng cục, Vụ Tổ chức cán bộ	Năm 2019

TT	Nội dung nhiệm vụ, dự án	Hoạt động/sản phẩm	Đơn vị chủ trì/đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6
5	Tổ chức triển khai áp dụng chỉ số đánh giá CCHC	Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2018 của Tổng cục theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Vụ Tổ chức cán bộ	Văn phòng Tổng cục, các Vụ: Kế hoạch - Tài chính; Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế và các đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường
II HOÀN THIỆN THỂ CHẾ					
1	Triển khai thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2019 của Tổng cục	1.1. Đề xuất Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2019 của Tổng cục	Văn phòng Tổng cục	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019
		1.2. Triển khai xây dựng các VBQPPL được giao theo Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Văn phòng Tổng cục, Vụ Quản lý dự báo KTTV, Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019
2	Thực hiện công tác kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật KTTV	2.1. Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về KTTV năm 2019 của Tổng cục.	Văn phòng Tổng cục	Các đơn vị có liên quan	Tháng 02/2019
		2.2. Tổ chức kiểm tra thi hành pháp luật về KTTV tại một số tỉnh, thành phố, đơn vị.	Văn phòng Tổng cục	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng và triển khai thủ tục hành chính (TTHC)	Rà soát các quy trình thực hiện TTHC thuộc lĩnh vực KTTV của Tổng cục.	Văn phòng Tổng cục	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019
		Đôn đốc, theo dõi việc công bố TTHC.	Văn phòng Tổng cục	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019

TT	Nội dung nhiệm vụ, dự án	Hoạt động/sản phẩm	Đơn vị chủ trì/đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6
2	Tiếp nhận, xử lý các phản ánh và kiến nghị của tổ chức, cá nhân	Tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của các địa phương, tổ chức, cá nhân về chính sách, pháp luật KTTV.	Văn phòng Tổng cục	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và lãnh đạo các đơn vị theo cơ cấu tổ chức của Tổng cục KTTV	Các Quyết định được ban hành.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019
2	Thành lập, nâng cấp, hạ cấp và di chuyển các trạm KTTV	Các Quyết định được ban hành.	Vụ Quản lý mạng lưới KTTV	Các đơn vị liên quan	Năm 2019
3	Thực hiện tinh giản biên chế	Công chức, viên chức được tinh giản đúng đối tượng theo quy định.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
V XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC					
1	Sửa đổi, hoàn thiện, tổ chức thực hiện hoặc xây dựng mới các quy định về công tác cán bộ bảo đảm thực hiện đúng quy định của Đảng, Nhà nước	1.1. Xây dựng Quy định về tiêu chuẩn công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị, tổ chức thuộc Tổng cục.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
		1.2. Xây dựng Quy chế đánh giá và phân loại công chức, viên chức thuộc Tổng cục KTTV.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
		1.3. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 30-NQ/BCSĐT NMT ngày 03 tháng 7 năm 2013 của Ban cán sự đảng Bộ về công tác luân chuyển, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019

TT	Nội dung nhiệm vụ, dự án	Hoạt động/sản phẩm	Đơn vị chủ trì/đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6
2	Triển khai hoàn thiện và thực hiện Đề án vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Tiếp tục thực hiện Đề án vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp các đơn vị trực thuộc Tổng cục.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
3	Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Tổng cục đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới	3.1. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2019 của Tổng cục.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Theo hướng dẫn của Bộ
		3.2. Tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2019 của Tổng cục.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
4	Cập nhật Hệ thống thông tin quản lý công chức, viên chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống thông tin quản lý công chức, viên chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Tiếp tục thực hiện quy chế quản lý tài chính đối với các đơn vị trực thuộc Tổng cục	1.1. Xem xét rà soát các định mức kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực KTTV.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
		1.2. Xây dựng và trình Bộ bộ đơn giá về thông tin dữ liệu KTTV.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV, các đơn vị có liên quan	Năm 2019
2	Công tác phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước	Điều hành phân bổ, cân đối, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu để tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019

TT	Nội dung nhiệm vụ, dự án	Hoạt động/sản phẩm	Đơn vị chủ trì/đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6
3	Công tác quản lý, xét duyệt quyết toán đối với các đơn vị sự nghiệp công lập	Thực hiện công tác xét duyệt quyết toán đối với các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tiến độ kế hoạch, kịp thời và đúng quy định hiện hành.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
4	Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công	4.1. Sử dụng hiệu quả các phần mềm về quản lý tài sản và ngân sách nhà nước đã được đầu tư.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
		4.2. Thực hiện quy trình giao dự toán cho các đơn vị qua hệ thống TABMIS bảo đảm nhanh chóng, chính xác.			
5	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính	5.1. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
		5.2. Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016.			
6	Tăng cường năng lực chuyên môn	Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác quản lý tài chính của các đơn vị trực thuộc Tổng cục.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019

TT	Nội dung nhiệm vụ, dự án	Hoạt động/sản phẩm	Đơn vị chủ trì/đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6
VII HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH					
1	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động của Tổng cục KTTV	1.1. Ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của Tổng cục KTTV.	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Quý I/2019
		1.2. Tổ chức thực hiện Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của Tổng cục KTTV.			Năm 2019
2	Bảo đảm hệ thống công nghệ thông tin liên tục, an toàn phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Tổng cục	Hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hoạt động thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Tổng cục. Bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật thông tin số các hệ thống thông tin và hạ tầng kỹ thuật.	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
3	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Tổng cục, các đơn vị trực thuộc Tổng cục	3.1. Đơn đốc, kiểm tra việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị trực thuộc Tổng cục.	Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Năm 2019
		3.2. Định kỳ báo cáo việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị trực thuộc Tổng cục.			